

I. LỊCH CÔNG TÁC

Tuần học thứ 26, từ ngày 13/03/2023 đến ngày 19/03/2023

Thứ/ngày	NỘI DUNG		Ghi chú
	Sáng	Chiều	
2 13/03/2023	- Học theo thời khóa biểu - Nộp đề kiểm tra giữa kỳ tuần 27 (Vật lí, GDCD, Lịch sử, Sinh học)	- Học theo thời khóa biểu	
3 14/03/2023	- Học theo thời khóa biểu - Hoàn thiện hồ sơ thi Nghề phổ thông nộp về TTGDNN-GDTX thị xã Buôn Hồ.	- Học theo thời khóa biểu - Khối 10 học môn Giáo dục địa phương theo thời khóa biểu (học theo lớp) - Đoàn Học sinh giỏi dự thi học sinh giỏi tỉnh tại trường THPT Buôn Ma Thuột	
4 15/03/2023	- Học theo thời khóa biểu	- Học theo thời khóa biểu	
5 16/03/2023	- Học theo thời khóa biểu - Khối 11, 12: HĐNGLL-HN từ tiết 3 đến 5	- Học theo thời khóa biểu - Khối 10 học môn Giáo dục địa phương theo thời khóa biểu (học theo lớp)	
6 17/03/2023	- Học theo thời khóa biểu	- Học theo thời khóa biểu	
7 18/03/2023	- Học theo thời khóa biểu		
CN 19/03/2023			

II. KẾ HOẠCH TUẦN HỌC THỨ 26

1. Tổ chức lớp học

- Quản lý học sinh của lớp, thông báo đến phụ huynh các trường hợp nghỉ học, cúp giờ... Các trường hợp xin về giữa buổi phải thông báo cho phụ huynh, trường hợp ốm đau phải có phụ huynh đến đón về.

- Theo dõi nề nếp, chấp hành nội quy quy định của học sinh. Ngăn ngừa các trường hợp sử dụng, tàng trữ chất cấm ở học sinh nếu có.

- Giáo viên chủ nhiệm 12 và 11 có hs lưu ban về kỳ thi Nghề phổ thông ngày 30/03/2023. Lệ phí thi theo thông báo của trung tâm GDNN-GDTX thị xã Buôn Hồ là 90.000đ/học sinh. Học sinh nộp tại thủ quỹ và hoàn thành trước ngày 14/03/2023 để nhà trường chuyển về cho của trung tâm GDNN-GDTX thị xã Buôn Hồ. Thực hiện ôn tập để chuẩn bị cho kỳ thi đạt kết quả (được công điểm trong thi Tốt nghiệp THPT: Giỏi 2,0 điểm, khá: 1,5 điểm, TB: 1 điểm)

2. Công tác chuyên môn

- Thực hiện chương trình học kỳ II tuần học thứ 26.

- Tổ chức các hoạt động chuyên môn: Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Nộp đề kiểm tra giữa kỳ II đúng thời gian quy định.
- Chủ động thực hiện công tác sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra hồ sơ giáo viên. Nghiên cứu và xây dựng kế hoạch ôn thi tốt nghiệp cho học sinh lớp 12. Phối hợp các trường THPT trong cụm chuyên môn, biên soạn tài liệu ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

- **Triển khai dạy môn giáo dục địa phương cho học sinh khối 10 theo kế hoạch.**

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, ôn tập cho học sinh chuẩn bị cho công tác thi nghề phổ thông

- Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên Modul 6, 7 và hoàn thành đúng kế hoạch.

- **Hoàn thành hồ sơ, lập đội tuyển và dự thi học sinh giỏi tỉnh.**

3. Cơ sở vật chất

- Phân công học sinh kiểm tra CSVG, tắt điện, khóa cửa hàng ngày ở các lớp học (**lưu ý tắt nguồn điện tivi tránh cháy nổ hư hỏng**).

- Bộ phận lao động, cơ sở vật chất tăng cường công tác kiểm tra thực hiện vệ sinh trường lớp đồng bộ, kiểm kê, sắp xếp bàn ghế vật dụng, trang thiết bị đúng nơi quy định, ngăn nắp.

- Kiểm kê thiết bị phòng cháy chữa cháy và bố trí vị trí để bình chữa cháy hợp lý. Đề xuất mua bổ sung.

- **Sửa chữa phòng máy vi tính chuẩn bị cho thi nghề phổ thông khóa ngày 30/3/2023.**

4. Công tác khác

- Triển khai công tác Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch

- Thực hiện lịch trực cơ quan theo lịch phân công

- Bộ phận khảo thí cập nhật danh sách phòng thi giữa kỳ và thông báo cho học sinh.

- Quyết toán ngân sách năm 2022 tại sở

- Thực hiện hợp đồng giáo viên đối với bộ môn thiếu

PHÂN CÔNG TRỰC CƠ QUAN

Thực hiện từ tuần 14, năm học 2022-2023

Thứ, ngày	Sáng	Chiều
2	Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ) Hoàng Thị Thiên	Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ) Nguyễn Ngọc Ân
3	Nguyễn Văn Mỹ (Trực LĐ) Đâu Thị Hiền	Nguyễn Văn Mỹ (Trực LĐ) Hoàng Tuấn Anh
4	Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ) Trương Anh Thùy	Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ) Phạm Hùng Linh
5	Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ) Lê Ngọc Kim Vy	Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ) Thân Thúc Huy Phương
6	Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ) Trần Thị Oanh	Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ) Nguyễn Minh Châu

7	Nguyễn Văn Mỹ (Trực LĐ) Nguyễn Thế Bình Viên	Nguyễn Văn Mỹ (Trực LĐ) Hoàng Minh Khanh
CN	Bảo vệ	Bảo vệ

- Các thầy, cô tổ trưởng, tổ phó thực hiện theo lịch phân công trực, giải quyết các vụ việc, tiếp công dân, ghi nhận tình hình buổi trực
- Đoàn thanh niên phân công trực thực hiện các nội dung thi đua, xử lý các vụ việc đối với học sinh.
- Bộ phận Văn thư, Y tế... thực hiện trực và giải quyết công việc tại cơ quan đảm bảo thời gian làm việc.

THÔNG BÁO

Về việc lập hồ sơ Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập Theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP học kỳ II năm học 2022 – 2023; Lập hồ sơ hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP học kỳ II năm học 2022 – 2023

Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng thông báo đến giáo viên chủ nhiệm các lớp về việc lập hồ sơ học sinh được hưởng chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo nghị định 81/2021/NĐ-CP của chính phủ; Lập hồ sơ hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP

1. Đối tượng và hồ sơ xét miễn, giảm học phí (MGHP):

STT	ĐỐI TƯỢNG	HỒ SƠ <i>(Các bản sao phải có chứng thực trong 6 tháng gần nhất)</i>
HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ		
1	Người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng. Cụ thể: - HS là con của người hoạt động CM trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động CM từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8/1945 - HS là con của Anh hùng LLVTND; con của Anh hùng LĐ trong thời kỳ kháng chiến - HS là con của liệt sỹ - HS là con thương binh - HS là con bệnh binh - HS là con của người được hưởng chính sách như thương binh - HS là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1. Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). 2. Bản sao trích lục giấy khai sinh. 3. Giấy xác nhận thuộc đối tượng do cơ quan quản lý đối tượng người có công và UBND xã xác nhận.
2	HS mồ côi không có nguồn nuôi dưỡng, tuổi không quá 22 (theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP đối với đối tượng được bảo trợ xã hội)	1. Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). 2. Quyết định trợ cấp xã hội của chủ tịch UBND cấp huyện.
3	HS bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo	1. Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). 2. Kết luận của Hội đồng xét duyệt Trợ cấp xã hội cấp xã (Mẫu số 01 - Thông tư 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2012) 3. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo
4	HS là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo; HS thuộc diện hộ nghèo.	1. Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). 2. Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số. 3. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo
5	HS là người dân tộc thiểu số rất ít người (La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, O Đu) có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	1. Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). 2. Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số rất ít người. 3. Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú.
HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 70% HỌC PHÍ		
6	HS là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	1. Đơn xin giảm học phí (theo mẫu) 2. Bản sao trích lục Giấy khai sinh 3. Bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú
HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 50% HỌC PHÍ		
7	HS là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên; HS thuộc diện hộ cận nghèo	1. Đơn đề nghị MGHP (theo mẫu). 2. Bản sao trích lục giấy khai sinh. 3. Bản sao sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của bố/mẹ do

	tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động. 4. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ cận nghèo
--	---

2. Đối tượng và hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập:

- Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế.
- Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
- *Đối với các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên: Mẫu đơn Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (Theo mẫu nhận tại phòng văn thư ; Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo; Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú.*

3. Đối tượng và hồ sơ chính sách hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ:

Hồ sơ:

A. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số, hồ sơ gồm:

- a) Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này);
- b) Bản sao sổ hộ khẩu
- c) Bản sao giấy khai sinh
- d) Giấy tạm trú

B. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh, hồ sơ gồm:

- b) Bản sao sổ hộ khẩu
- c) Bản sao giấy khai sinh
- c) Giấy chứng nhận hộ nghèo
- d) Giấy tạm trú

Đối tượng:

Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số, phải bảo đảm các điều kiện sau:

- a) Đang học tại trường trung học phổ thông hoặc cấp trung học phổ thông tại trường phổ thông có nhiều cấp học;
- b) Bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Nhà ở xa trường khoảng cách từ 10 km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá.

Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh, ngoài các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này còn phải là nhân khẩu trong gia đình thuộc hộ nghèo.

4. Nhận hồ sơ tại Phòng Văn Thư trường THPT Huỳnh Thúc Kháng

5. Lưu ý:

- Đối với các đối tượng vừa thuộc diện được miễn, giảm học phí vừa thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập, chỉ phải làm 02 bộ hồ sơ các giấy tờ liên quan kèm các đơn theo mẫu.
- Trong quá trình thực hiện hồ sơ, nếu học sinh có thắc mắc gì thì cần liên hệ Phòng Kế toán hoặc Văn thư để được hỗ trợ giải quyết.

HIỆU TRƯỞNG